



## CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

**Dự báo diễn biến tuần giao dịch sắp tới:** Chúng tôi đánh giá thị trường vẫn còn nhiều rủi ro tiềm ẩn. Môi trường vĩ mô chưa thực sự tích cực với các thông tin về rủi ro địa chính trị, áp lực tỷ giá, và CPI tháng 5. Việc 2 lần kiểm tra không thành công vùng 128x cũng có thể ảnh hưởng tới tâm lý thị trường. Bên cạnh đó là lực bán ròng của khối ngoại. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn đưa tỷ lệ cổ phiếu và margin về mức hợp lý, hạn chế mua đuổi, và tiếp tục quan sát diễn biến thị trường.

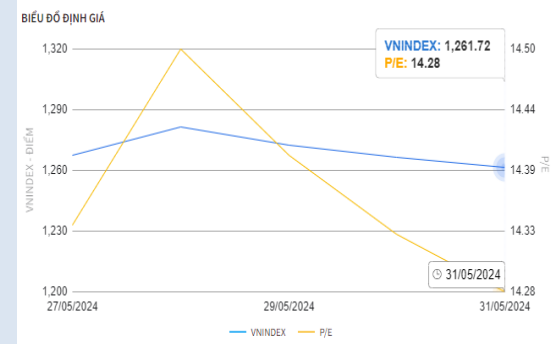
## THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Tại thị trường quốc tế, lạm phát nhìn chung có dấu hiệu hạ nhiệt ở cả 2 thị trường Mỹ và Châu Âu. Tại Mỹ, lạm phát hạ nhiệt xong còn cách khá xa so với mức mục tiêu. Ngược lại, tại châu Âu, lạm phát tuy có sự đảo chiều trong kỳ báo cáo tháng 5 song đã ở mức tương đối thấp và cách mức mục tiêu 2% không xa. Lộ trình giảm lạm phát chỉ còn 0.6% nữa là đạt tới mục tiêu mà ECB đề ra, điều này khó có thể ngăn cản Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) thực hiện đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên vào tuần này.

## THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

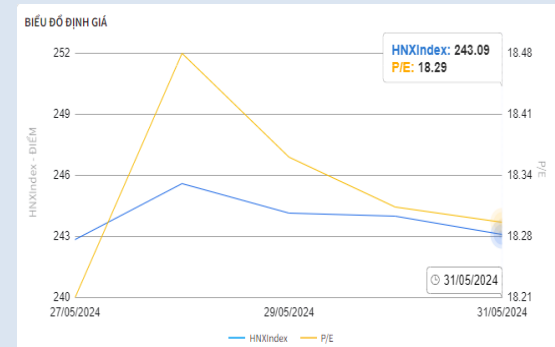
Tuần qua, số liệu kinh tế tháng 5 được báo cáo mang đến một số điểm tích cực: Tăng trưởng bán lẻ và doanh thu dịch vụ khả quan nhờ sự đóng góp của ngành du lịch; sản xuất và xuất khẩu cải thiện. Nhập siêu 1 tỷ USD từ nửa cuối tháng 4 đến tháng 5 gây áp lực tỷ giá trong ngắn hạn song cũng mở ra một tín hiệu tích cực hơn cho giai đoạn hồi phục các lĩnh vực sản xuất, chế biến chế tạo trong thời gian tới. Dữ liệu PMI công bố ở mức 50.3 với các tín hiệu từ đơn hàng mới tăng củng cố kỳ vọng trên.

## VNINDEX



Điểm số	<b>1,261.72</b>
% tăng điểm (WoW)	<b>-0.02%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>+11.66%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	738.69
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	19,197.89
P/E	14.20
P/B	1.76

## HNX - INDEX



Điểm số	<b>243.09</b>
% tăng điểm (WoW)	<b>+0.57%</b>
Từ đầu năm (YTD)	<b>+5.22%</b>
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	89.73
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	1,733.16
P/E	18.23
P/B	1.45

Nguồn: FiinPro, Guotai Junan (VN)

## NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

### CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT



Thị trường kiểm tra không thành công vùng 1280: VN-Index lần thứ 2 chưa thể vượt qua vùng cản 1280 trong tuần giao dịch vừa rồi. Kết thúc tuần, VN-Index đóng cửa ở mốc 1261.72, tương đương -0.01% wow. Thanh khoản giảm so với tuần trước.

Dự báo diễn biến tuần giao dịch sắp tới: Chúng tôi đánh giá thị trường vẫn còn nhiều rủi ro tiềm ẩn. Môi trường vĩ mô chưa thực sự tích cực với các thông tin về rủi ro địa chính trị, áp lực tỷ giá, và CPI tháng 5. Việc 2 lần kiểm tra không thành công vùng 128x cũng có thể ảnh hưởng tới tâm lý thị trường. Bên cạnh đó là lực bán ròng của khối ngoại. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn đưa tỷ lệ cổ phiếu và margin về mức hợp lý, hạn chế mua đuổi, và tiếp tục quan sát diễn biến thị trường.

Cập nhật danh mục khuyến nghị giao dịch ngắn hạn:

STT	Mã CP	Giá mua	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tình trạng
1	FMC	50,800	50,500	53,500	49,500	Nắm giữ
2	BIC	32,900	33,450	37,500	31,100	Nắm giữ



## THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

**Mỹ:** GDP Mỹ quý 1/2024 tăng 1.3% so với cùng kỳ năm ngoái (ước tính lần 2) và thấp hơn so với ước tính lần đầu là 1.6%. Mức điều chỉnh giảm này chủ yếu đến từ chi tiêu tiêu dùng cá nhân chỉ tăng 2% so vs Q1/2023. Nguyên nhân chủ yếu do môi trường lãi suất cao, tăng trưởng thu nhập thấp hơn,... là những yếu tố chính tác động đến sức chi tiêu

Chỉ số giá PCE cốt lõi của Mỹ trong tháng 4 ghi nhận mức tăng hàng tháng là 0.2% (dự kiến: 0.3%; trước đó 0.3%), mức thấp nhất kể từ tháng 12 năm 2023. Mức tăng trưởng theo năm là 2.8%. Sau khi công bố dữ liệu PCE của Hoa Kỳ, lãi suất trái phiếu kho bạc Hoa Kỳ đã giảm, với lãi suất trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm giảm 2.4 điểm cơ bản xuống 4.528%.

Chỉ số DXY sau khi bất ngờ vọt lên mốc 105.10 vào ngày 29/5 – mức cao nhất kể từ 13/4, do lãi suất trái phiếu kho bạc dài hạn Mỹ tăng nhưng đã nhanh chóng quay trở lại đà giảm về mức 104.72. Đồng USD giảm trong bối cảnh những dữ liệu sửa đổi cho thấy hoạt động kinh tế Q1 của Mỹ tăng trưởng với tốc độ chậm hơn dự kiến do doanh số bán lẻ và chi tiêu thiết bị suy giảm. Tuy vậy, niềm tin người tiêu dùng bất ngờ được cải thiện (báo cáo: 102; dự kiến: 96; trước đó: 97.5), và thị trường lao động giữ vững phong độ (tỷ lệ thất nghiệp giữ nguyên 2.6%) đã cho thấy sự ổn định của nền kinh tế Mỹ bất chấp lạm phát vẫn ở mức cao so với mục tiêu 2% của nước này

Nhìn chung, lạm phát tại Mỹ đã có tín hiệu hạ nhiệt song để đạt được mục tiêu của FED vẫn cần quan sát thêm.

**Châu Âu:** Tỷ lệ lạm phát trung bình của khối các nước sử dụng đồng tiền chung Euro đã quay đầu tăng lên mức 2.6% trong tháng 5, theo ước tính của Cơ quan Thống kê châu Âu. Trong tháng 4, tỷ lệ lạm phát đã chỉ là 2.4%. Mức tăng trong tháng 5 không lớn, nhưng có sức nặng do xu hướng giảm lạm phát duy trì trong suốt hơn một qua, nay đã đảo ngược. Lạm phát cơ bản, tức không bao gồm năng lượng và thực phẩm, đã tăng từ 2.7% lên 2.9%. Trong suốt tháng vừa qua, Ngân hàng Trung ương châu Âu nhiều lần phát đi tín hiệu rằng tỷ lệ lạm phát đã đủ thấp tới mức có thể giảm lãi suất cơ bản ngay từ tháng 6.

Mặc dù số liệu lạm phát cao hơn dự kiến, song lạm phát ở khu vực đồng tiền chung Châu Âu vẫn đang ở mức thấp nếu so với các nền kinh tế phương Tây khác khi mà thấp hơn lạm phát của Mỹ hẳn hơn 1%. Lộ trình giảm lạm phát chỉ còn 0.6% nữa là đạt tới mục tiêu mà ECB đề ra, điều này khó có thể ngăn cản Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) thực hiện đợt cắt giảm lãi suất đầu tiên vào tuần này.

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Tuần qua, số liệu kinh tế tháng 5 được báo cáo mang đến một số điểm tích cực.

**Bán lẻ:** Tốc độ tăng trưởng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 tăng 9.5% svck. Tính chung 5 tháng 2024, tổng mức bán lẻ tăng 7.4% svck, nếu



loại từ yếu tố giá tăng tăng 4.5% svck. Tốc độ tăng trưởng của bán lẻ có phần cải thiện nhờ sự đóng góp tích cực của ngành du lịch. Trong tháng 5, gần 1.4 triệu lượt khách quốc tế đã đến Việt Nam, nâng tổng số lượt khách đến nước ta 5 tháng qua lên con số 7.6 triệu lượt khách. Đây là một tín hiệu hết sức khả quan của ngành du lịch.

**Sản xuất:** Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) 5 tháng đầu năm 2024 tiếp tục đạt mức tăng trưởng 5.3% so với cùng kỳ, là mức tăng cao nhất trong 3 năm gần đây. Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index™ (PMI) ngành sản xuất của Việt Nam không thay đổi khi đạt 50.3 trong tháng 5.

**Xuất nhập khẩu:** Trong tháng 5/2024, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 32.81 tỷ USD, tăng 5.7% so với tháng trước và tăng 15.8% so với cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu năm tháng đầu năm 2024, nhóm hàng công nghiệp chế biến ước đạt 137.39 tỷ USD, chiếm 87.7%.

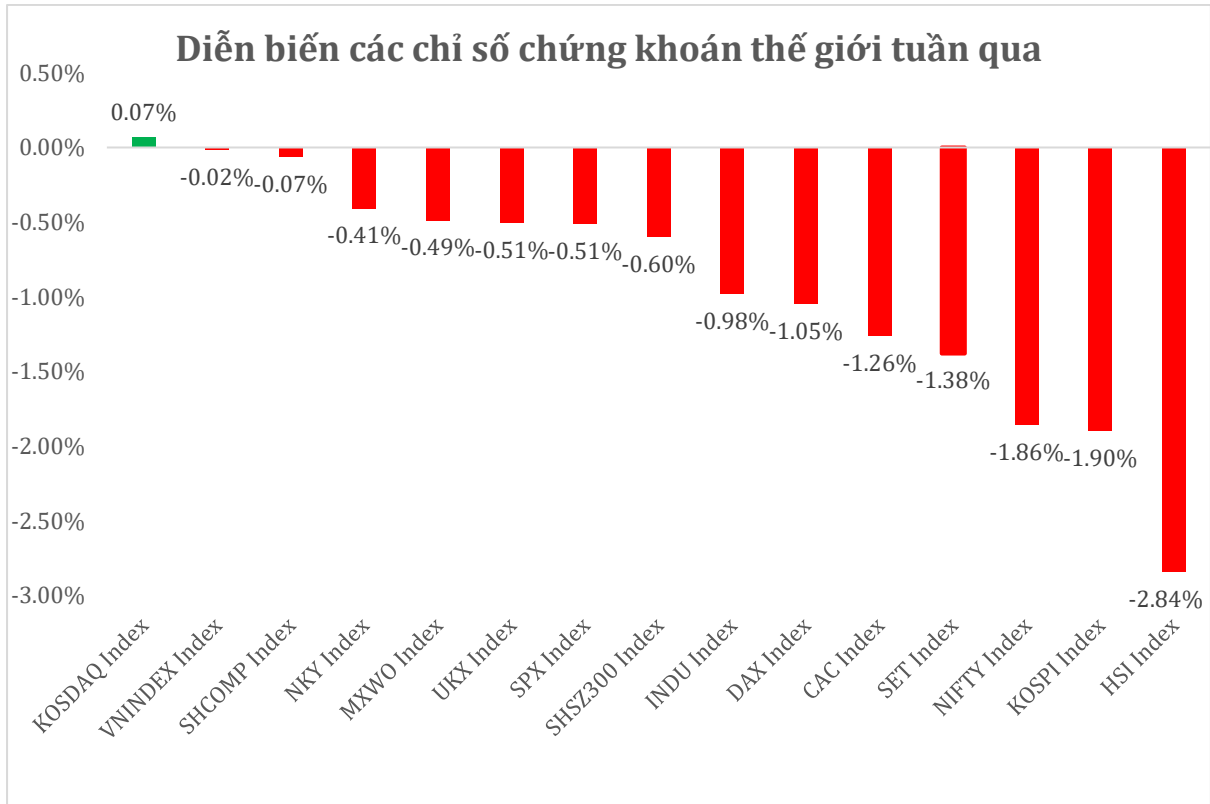
Tuy nhiên, nhập khẩu còn tăng mạnh hơn, dẫn tới có nhập siêu. Cụ thể, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 5/2024 ước đạt 33.81 tỷ USD, tăng 12.8% so với tháng trước và tăng 29.9% so với cùng kỳ năm trước. Là nền kinh tế ở đoạn giữa của chuỗi cung ứng, khiến cho Nhập khẩu thường đi trước Xuất khẩu do nhu cầu mua gom Nguyên vật liệu của một số lĩnh vực xuất khẩu chủ lực. Dù Nhập khẩu tăng mạnh trong hai tháng vừa qua tạo thêm áp lực cho tỷ giá trong ngắn hạn, nhưng cũng mở ra một tín hiệu tích cực hơn cho giai đoạn hồi phục các lĩnh vực sản xuất, chế biến chế tạo trong thời gian tới.

Số liệu nhập khẩu đã nóng lên từ nửa đầu tháng Tư. Các mặt hàng có trọng số lớn và có tăng trưởng cao là: Nguyên vật liệu Dệt May (tăng trưởng trung bình 15-20% tùy mặt hàng từ đầu năm đến nay), Sản phẩm Sắt thép (tăng trưởng riêng trong tháng 5 là 50%svck, từ đầu năm tới nay là 28%) , Máy móc thiết bị. Một số mặt hàng “mới nổi” theo những thay đổi mới của nền kinh tế là tăng trưởng của Khí hóa lỏng nhập khẩu – LNG.

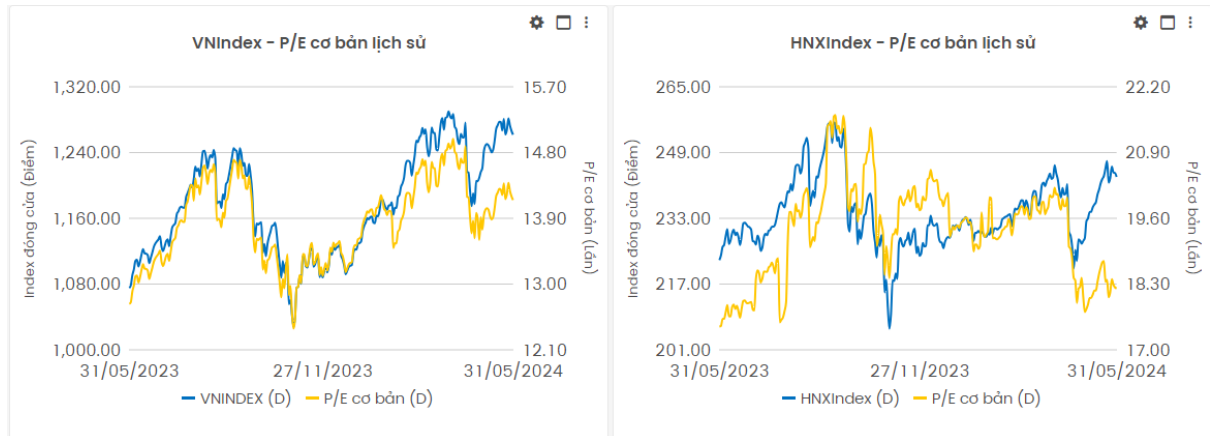
**Tiếp tục giảm thuế VAT:** Ngày 28/5/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 81/NQ-CP về đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết về giảm thuế VAT trong nửa cuối năm giúp kích thích tiêu dùng và tác động tích cực đến doanh nghiệp sản xuất. Thời gian áp dụng giảm thuế giá trị gia tăng 2% quy định trên từ ngày 1/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

**Thị trường vàng:** Sau nhiều phiên đấu thầu vàng vẫn không làm hạ nhiệt sức nóng, hiện tại NHNN chỉ định 4 ngân hàng, chỉ bán và không mua vàng lại, tăng lượng cung vàng khiến giá vàng lao dốc, kèm theo đó giá vàng của thế giới cũng đang hạ nhiệt. Hai yếu tố này đã giúp chênh lệch giá giữa vàng trong nước và thế giới thu hẹp trở lại

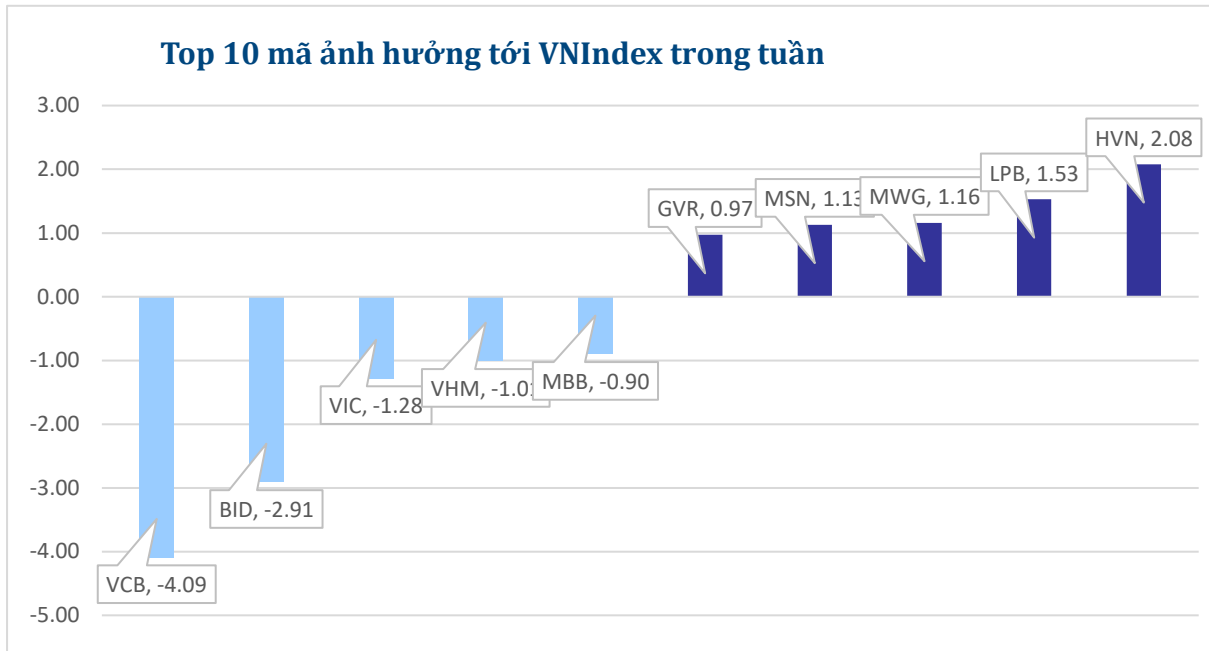
## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA



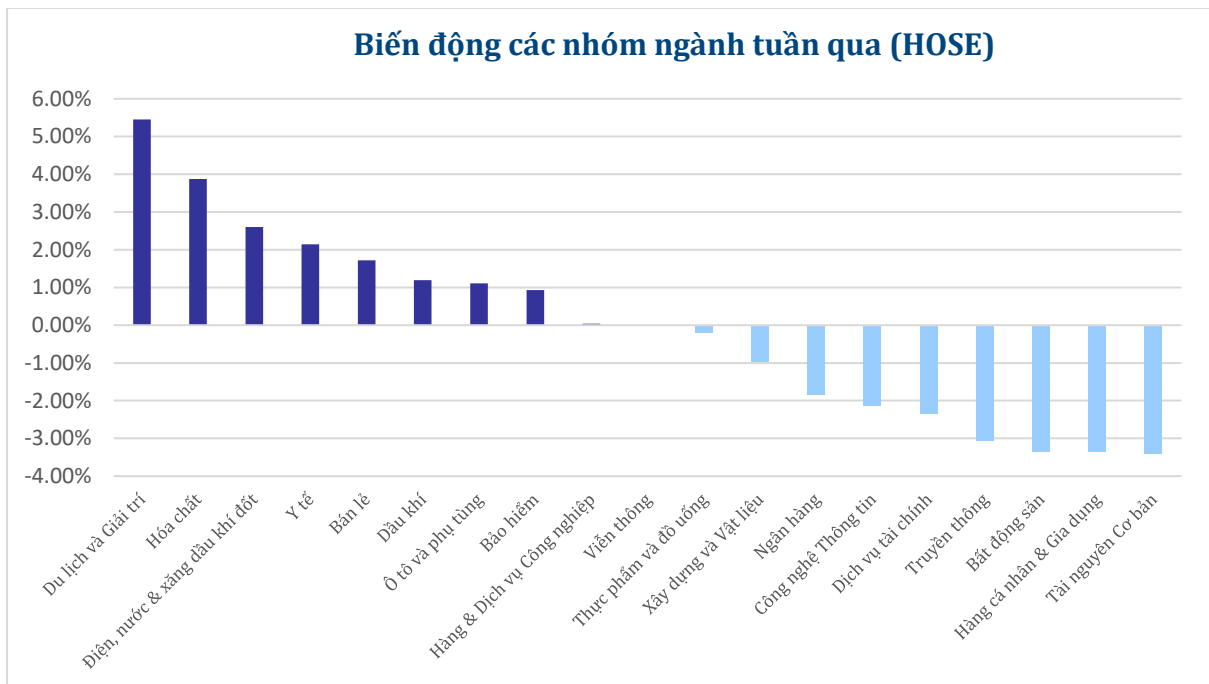
## ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)



## CỔ PHIẾU NỔI BẬT

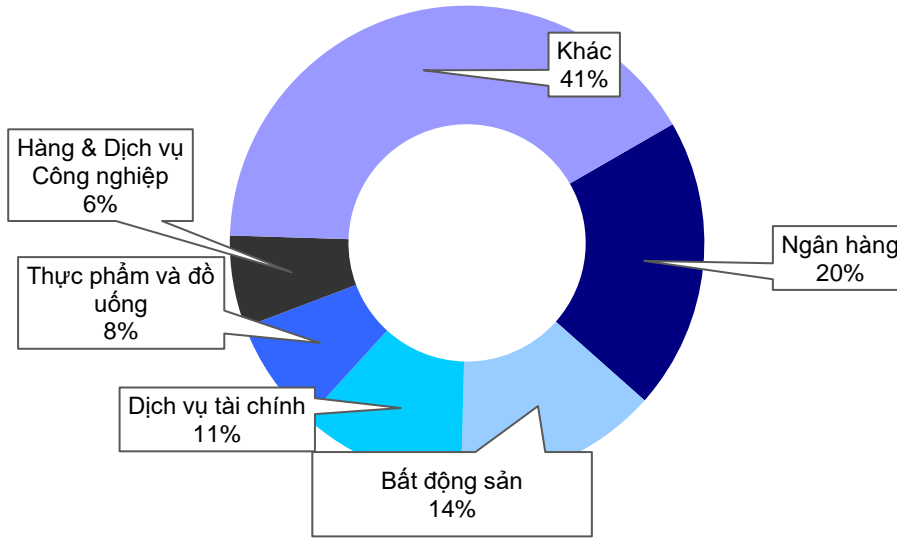


## NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE TRONG TUẦN



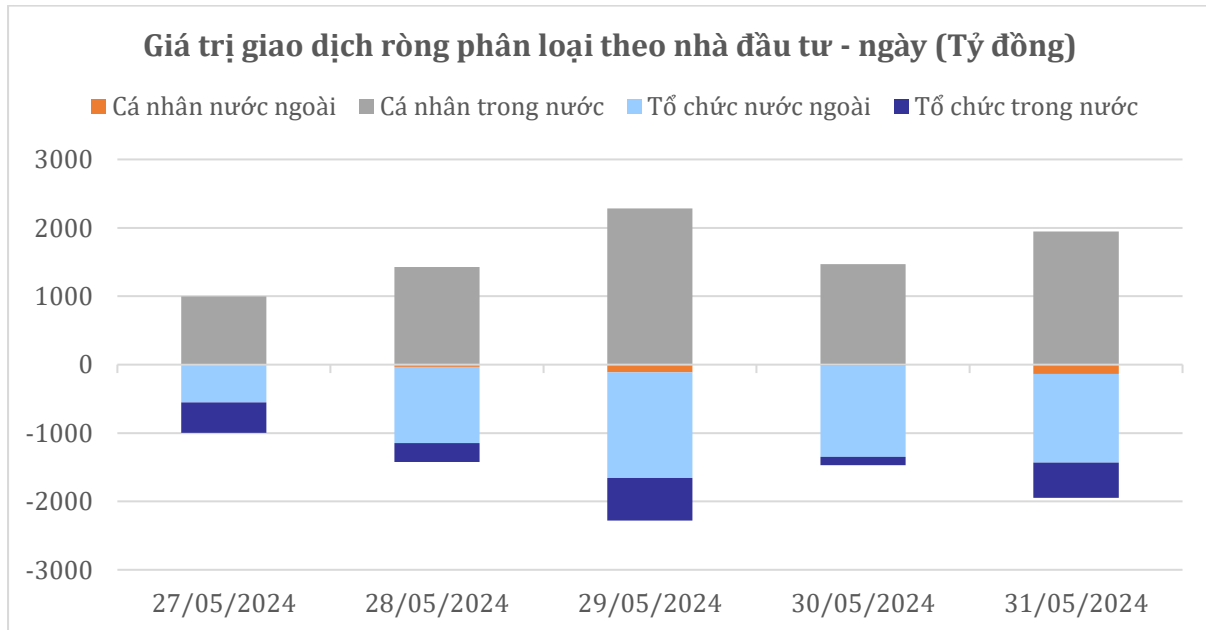


### Đóng góp thanh khoản trong tuần (HOSE)



### DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

#### GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN HOSE TRONG TUẦN



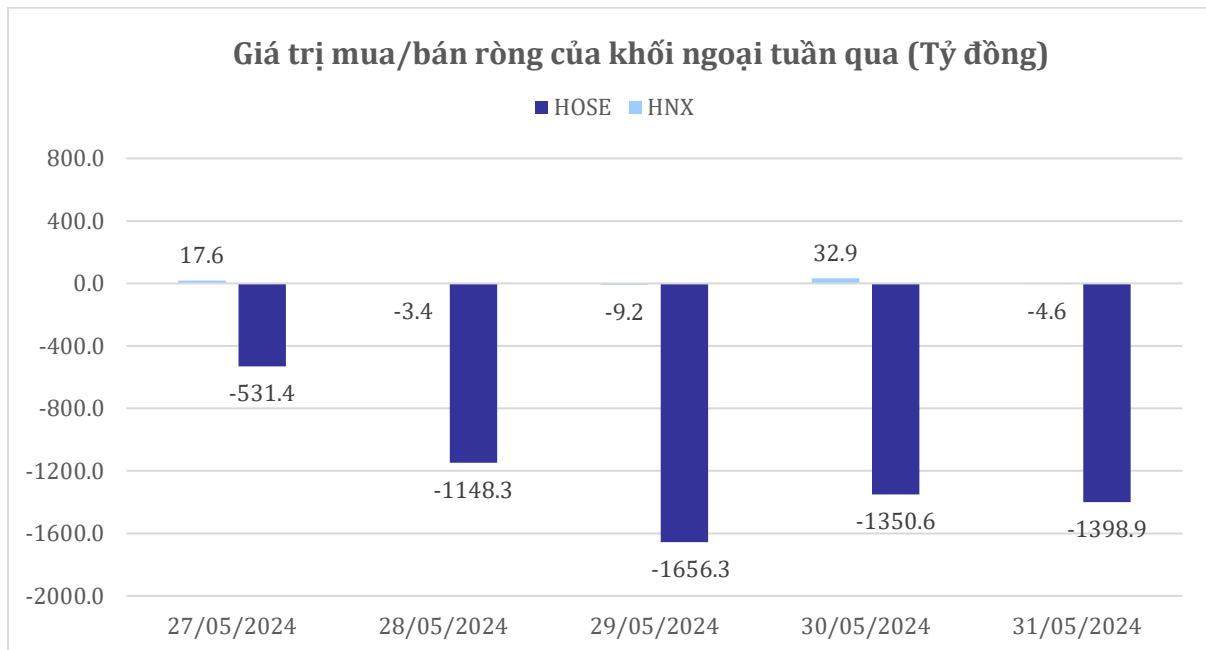


## KHỐI NGOẠI

Xét riêng trên từng sàn trong tuần, nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 6085.5 tỷ đồng trên HOSE, mua ròng 33 tỷ đồng trên HNX trong tuần.

Top khối ngoại mua ròng trên HOSE			Top khối ngoại bán ròng trên HOSE		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
TCB	0.65%	131.32	CTG	-4.36%	-1043.06
POW	10.82%	106.57	HPG	-4.24%	-448.54
PVT	5.82%	60.90	VND	-1.35%	-433.88
FRT	1.66%	52.92	VNM	-1.94%	-424.60
CTD	-0.82%	44.40	SSI	-5.04%	-338.47

Top khối ngoại mua ròng trên HNX			Top khối ngoại bán ròng trên HNX		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
IDC	-0.31%	64.40	CEO	1.62%	-24.69
MBS	1.20%	32.83	DTD	2.53%	-5.35
GKM	3.65%	23.03	PLC	-3.55%	-3.72
HUT	3.76%	3.35	PVI	9.55%	-3.57
IDJ	11.11%	3.11	TNG	5.14%	-3.44







## LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

### THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIỆN	SỐ LIỆU DỰ BÁO	SỐ LIỆU KỲ TRƯỚC
03/06/2024	Mỹ	USD	Chỉ số sản xuất PMI tháng 5	50.9	50.9
	Trung Quốc	CNY	Chỉ số sản xuất PMI Caixin tháng 5	51.7	51.6
	Châu Âu	EUR	Chỉ số sản xuất PMI tháng 5	47.4	47.4
05/06/2024	Mỹ	USD	Chỉ số dịch vụ, phi sản xuất PMI tháng 5	54.8	54.8
06/06/2024	Châu Âu	EUR	Quyết định lãi suất của ECB	4.25%	4.5%
	Mỹ	USD	Dữ liệu yêu cầu thất nghiệp lần đầu tháng 6	215K	219K
07/06/2024	Mỹ	USD	Tỷ lệ thất nghiệp tháng 5	3.9%	3.9%

### DOANH NGHIỆP

Mã	Sàn	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện
NTH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	90.00%	04/06/2024	20/06/2024
DAG	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông	7.00%	04/06/2024	
VKC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông	12.00%	04/06/2024	29/06/2024
SBA	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.40%	04/06/2024	25/06/2024
DNA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		04/06/2024	
PLC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt		04/06/2024	21/06/2024
DHP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt		05/06/2024	28/06/2024
EVE	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26.00%	05/06/2024	14/06/2024
GND	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		05/06/2024	20/06/2024
HNB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		05/06/2024	10/07/2024
BSH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		05/06/2024	20/06/2024
TDW	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt		05/06/2024	21/06/2024
SSN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		05/06/2024	30/06/2024
CLW	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	05/06/2024	05/08/2024
NDC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	06/06/2024	27/06/2024
TVM	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		06/06/2024	21/06/2024
CQN	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		06/06/2024	11/07/2024
SKG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt		06/06/2024	20/06/2024
HTP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		06/06/2024	
VIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt		06/06/2024	27/06/2024
HPT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông	7.50%	06/06/2024	17/07/2024
MKP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		07/06/2024	20/06/2024
MGC	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt		07/06/2024	28/06/2024
GPC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		07/06/2024	04/07/2024



<b>WCS</b>	<b>HNX</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.73%	07/06/2024	21/06/2024
<b>CRV</b>	<b>HOSE</b>	Đại hội Đồng Cổ đông		07/06/2024	11/07/2024
<b>MLC</b>	<b>UPCoM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt		07/06/2024	28/06/2024
<b>L35</b>	<b>UPCoM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông		07/06/2024	27/06/2024
<b>DKC</b>	<b>UPCoM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt		07/06/2024	01/07/2024
<b>NNT</b>	<b>UPCoM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt		10/06/2024	11/07/2024
<b>QNW</b>	<b>UPCoM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông	7.00%	10/06/2024	
<b>DHC</b>	<b>HOSE</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt		10/06/2024	28/06/2024
<b>DRC</b>	<b>HOSE</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt		10/06/2024	28/06/2024
<b>TR1</b>	<b>UPCoM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt		11/06/2024	27/06/2024
<b>TGP</b>	<b>UPCoM</b>	Đại hội Đồng Cổ đông	10.00%	11/06/2024	29/06/2024
<b>PDN</b>	<b>HOSE</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	11/06/2024	05/07/2024
<b>HNI</b>	<b>UPCoM</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31.37%	11/06/2024	27/06/2024
<b>QNP</b>	<b>HOSE</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	11/06/2024	12/07/2024



### XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
<b>Mua</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Tích lũy</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
<b>Giảm tỷ trọng</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
<b>Bán</b>	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

### XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
<b>Vượt trội</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
<b>Trung lập</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
<b>Kém hiệu quả</b>	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

### KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



**GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY**

**Vũ Quỳnh Như**

Research Analyst

[nhuvq@gtjas.com.vn](mailto:nhuvq@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:702

**Ngô Diệu Linh**

Research Analyst

[linhnd@gtjas.com.vn](mailto:linhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:705

**Nguyễn Đức Bình**

Senior Research Analyst

[binhnd@gtjas.com.vn](mailto:binhnd@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:704

**Trần Thị Hồng Nhung**

Deputy Director

[nhungtth@gtjas.com.vn](mailto:nhungtth@gtjas.com.vn)

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)  
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: <a href="mailto:info@gtjas.com.vn">info@gtjas.com.vn</a> Website: <a href="http://www.gtjai.com.vn">www.gtjai.com.vn</a>	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696